

HỌC TẬP CHUYÊN MÔN

Thời gian: 10h30, ngày 31/8/2024

Thành phần: PHT và 36 giáo viên

Người BD: Trịnh Thị Phụng- TTCM

NỘI DUNG

1. HƯỚNG DẪN TẠO TRANG “PADLET”
2. KỸ NĂNG TRUYỀN THÔNG VÀ XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG TRONG CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

I. HƯỚNG DẪN TẠO TRANG “PADLET”

Padlet là gì? Tại sao nên sử dụng Padlet?

Padlet là trang web/ứng dụng, dễ hiểu thì nó có thể được ví như là một tấm bảng trong lớp học. Nhưng điều khiến nó đặc biệt hơn khi so với các tấm bảng trên tường lớp đó chính là cho phép người dùng thêm văn bản, hình ảnh, video, đường dẫn, ý tưởng.... lên tấm bảng này và chia sẻ đến lớp học, hội nhóm vô cùng dễ dàng.

Padlet là ứng dụng phù hợp với giáo viên để xây dựng nội dung bài học và nhất là các bạn học sinh dùng để họp nhóm, lên ý tưởng sáng tạo.

Vậy tại sao nên sử dụng Padlet?

- Sở hữu giao diện đẹp mắt, đơn giản dễ sử dụng.
- Xây dựng nội dung bài học thú vị hơn.
- Tương thích trên hầu hết các thiết bị bao gồm: [Điện thoại](#), máy tính, [laptop](#), [tablet](#).
- Đăng ký tài khoản miễn phí.
- Bước 1: Mở trình duyệt Google, Cốc Cốc... Gõ dòng chữ Padlet thì xuất hiện trên trang tìm kiếm phần đầu tiên <https://vi.padlet.com> (Chữ Vi là trang Padlet hỗ trợ tiếng Việt)
- Bước 2: Đăng nhập vào trang Padlet để tạo được kênh bằng cách chọn mục đăng nhập vào Google.
- Bước 3 : Gõ địa chỉ Gmail và mật khẩu
- Bước 4: Vào đăng nhập → chọn tôi là giáo viên → Miễn phí
- Bước 7: Đặt tiêu đề của trang Padlet
- Bước 8: Vào chọn định dạng chọn Giá → nhấn Xong
- Bước 9: Vào cài đặt đánh Mô tả → Chọn chế độ hình nền tùy ý
- Bước 10: Tạo nội dung Hạng mục và nhiều hạng mục

- Bước 11: Tải ảnh hoặc link, nội dung.... lên trên Padlet
- Bước 12: Vào cài đặt → Sao chép Link gửi lên nhóm zalo, gmail....
- * **Lưu ý**
 - 1. Khi tạo trang để lọc các bài đăng không chuẩn chỉ, hoặc bình luận không thiện cảm thì chúng ta để Sự kiểm duyệt chọn chế độ Tự động
 - 2. Mục nhân bản chọn Mọi người (Nếu để chế độ quản trị viên thì Link của chúng ta mọi người sẽ không tải bài nên được.
 - 3. Muốn để phụ huynh và giáo viên vào bình luận trang thì phân bình luận bật cho phép người xem bình luận bài đăng
 - 4. Để biết tác giả đăng và thời gian đăng chúng ta chọn phần hiển thị

II. KỸ NĂNG TRUYỀN THÔNG VÀ XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG TRONG CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

MỤC TIÊU

Học viên cần đạt được sau khi nghiên cứu vấn đề

- Xác định nhiệm vụ truyền thông của giáo viên mầm non
- Nâng cao kỹ năng giao tiếp, biết lắng nghe, quan sát hiệu quả
- Khả năng xử lý các tình huống phù hợp trong quá trình CSGD trẻ mầm non

Tham gia tích cực trao đổi, thảo luận nhóm

Truyền thông là gì?

Truyền thông là quá trình truyền đạt, giao tiếp và chia sẻ thông tin giữa các cá nhân, tổ chức hoặc cộng đồng thông qua các phương tiện và kênh giao tiếp.

Trong thời đại hiện đại với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và mạng internet, truyền thông đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc truyền tải thông tin.

Mục đích của truyền thông

Mục đích cơ bản của truyền thông là truyền tải thông tin từ nguồn thông tin đến người nhận. Truyền thông có thể được sử dụng để tạo ảnh hưởng và thuyết phục người khác.

Truyền thông có thể làm thay đổi quan điểm, chia sẻ thông tin hữu ích, tạo động lực, tạo cảm hứng, tăng cường nhận thức hoặc tạo hiệu ứng trong cộng đồng.

Tại sao giáo viên MN phải có kỹ năng truyền thông?

Có kỹ năng truyền thông để thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em. Nhằm nâng cao nhận thức của cha mẹ về tầm quan trọng của việc phối hợp với nhà trường trong giáo dục trẻ; tạo sự thống nhất trong quan điểm, phương pháp giáo dục trẻ; hiểu rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trong việc giáo dục trẻ. Tăng cường sự hợp tác, phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong CSNDGD trẻ.

Tại sao giáo viên MN phải có kỹ năng truyền thông?

Theo khoản 4 Điều 27 Điều lệ trường mầm non quy định về nhiệm vụ của giáo viên “*Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ của trẻ em; chủ động phối hợp với gia đình của trẻ em để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em*”.

Tại sao giáo viên MN phải có kỹ năng truyền thông?

- Xây dựng và duy trì mối quan hệ tốt với phụ huynh học sinh (khách hàng), khả năng lắng nghe và phản hồi phù hợp sẽ giúp giáo viên tạo dựng lòng tin với phụ huynh (đối tượng giao tiếp) hiệu quả hơn.
- Hỗ trợ hiệu quả việc chăm sóc nuôi dạy trẻ từ phụ huynh. Việc truyền đạt thông tin một cách chính xác, dễ hiểu giúp giáo viên và phụ huynh có thể phối hợp thực hiện tốt việc chăm sóc giáo dục trẻ.
- Giúp quá trình giao tiếp trở nên hiệu quả hơn, hạn chế tình trạng hiểu sai ý, mâu thuẫn không đáng có trong giao tiếp.
- Nhờ khả năng lắng nghe và chia sẻ ý kiến một cách xây dựng, giáo viên có thể tìm kiếm sự đồng thuận của của phụ huynh nếu có xung đột, sẽ giải quyết xung đột một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Truyền thông như thế nào sẽ hiệu quả ?

Giáo viên mầm non cần trau dồi và rèn luyện kỹ năng truyền thông

1. Kỹ năng giao tiếp
2. Kỹ năng sáng tạo, nhạy bén
3. Kỹ năng lắng nghe

Kỹ năng quan sát

Rèn luyện kỹ năng lắng nghe hiệu quả

[Giữ giao tiếp bằng mắt tốt](#)

[Đặt câu hỏi mở](#)

[Hãy kiên nhẫn](#)

[Tuyệt đối không được ngắt lời](#)

[Không phán xét, áp đặt](#)

[Thấu hiểu khi lắng nghe](#)

Cách rèn luyện kỹ năng quan sát

[Phân tích](#)

[Cởi mở](#)

[Kết hợp đa giác quan](#)

[Chú ý đến các chi tiết nhỏ](#)

[Tập trung](#)

[Không phán xét chủ quan](#)

Truyền thông nội dung gì trong CS GDMN?

Xuất phát từ vị trí vai trò của GVMN

Điều 23. Luật Giáo dục 2019 khẳng định:

- 1. Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện con người Việt Nam, thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi.*
- 2. Giáo dục mầm non nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một.*

Truyền thông nội dung gì trong CS GDMN?

- *Định hướng về tầm quan trọng của giáo dục mầm non trong thời đại mới:*

- + Giáo dục mầm non giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, xã hội và thẩm mỹ.
- + Giáo dục mầm non giúp trẻ hình thành những kỹ năng sống cần thiết để thích nghi với cuộc sống hiện đại.
- + Giáo dục mầm non giúp trẻ chuẩn bị tốt cho việc học tập ở các cấp học tiếp theo.

- *Giải thích những quan điểm sai lệch về giáo dục mầm non:*

- + Quan điểm cho rằng trẻ chỉ cần chơi, chưa cần học tập trong giai đoạn mầm non là sai lầm.
- + Quan điểm cho rằng chỉ cần trẻ biết đọc, biết viết là đủ trong giai đoạn mầm non cũng là sai lầm.
- + Quan điểm cho rằng nhà trường là nơi duy nhất GD trẻ em là sai lầm.

Truyền thông nội dung gì trong CS GDMN?

- *Định hướng phụ huynh lựa chọn môi trường giáo dục mầm non phù hợp*

- + Lựa chọn môi trường giáo dục có chương trình giáo dục phù hợp với lứa tuổi và trình độ phát triển của trẻ.
- + Lựa chọn môi trường giáo dục có đội ngũ giáo viên đủ năng lực, tâm huyết.

- + Lựa chọn môi trường giáo dục có cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, an toàn.
- + Tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Cách thức truyền thông?

- *Truyền thông trực tiếp:*

- + Tổ chức các buổi họp phụ huynh.
- + Gặp gỡ cá nhân phụ huynh.
- + Tổ chức các buổi tư vấn cho phụ huynh.

- *Truyền thông gián tiếp:*

- + Sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, truyền hình, báo chí, mạng internet, ... để truyền thông về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục trẻ.
- + Phát hành các tài liệu, sách, báo, ... về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục trẻ.

....

Phân loại các tình huống:

- *Căn cứ theo Chương trình giáo dục mầm non và thực tiễn thì phân thành những loại sau:*

- + Tình huống giữa giáo viên với trẻ trong các hoạt động hàng ngày
- + Tình huống giữa giáo viên và trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt
- + Tình huống giữa giáo viên với cha mẹ trẻ
- + Tình huống giữa giáo viên với đồng nghiệp
- + Tình huống giữa giáo viên với truyền thông
- + Tình huống liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm.

Quy trình xử lý tình huống:

- **Bước 1: Phát hiện và xác định tình huống:**

GV cần quan sát, chú ý để kịp thời phát hiện các tình huống xảy ra.

- **Bước 2: Đánh giá tình huống:**

Dựa vào thông tin thu thập được, xác định các yếu tố liên quan và dự đoán những hậu quả có thể xảy ra. Xác định rõ bản chất, mức độ nghiêm trọng của tình huống.

Quy trình xử lý tình huống:

- **Bước 3: Lựa chọn biện pháp xử lý:**

- + Tùy thuộc vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tình huống mà lựa chọn biện pháp xử lý phù hợp.
- + Cần tham khảo ý kiến của đồng nghiệp, ban giám hiệu nhà trường để có biện pháp xử lý hiệu quả nhất.

- **Bước 4: Thực hiện biện pháp xử lý:**

- + Áp dụng các biện pháp xử lý đã lựa chọn một cách bình tĩnh, khéo léo và đảm bảo an toàn cho trẻ.

+ Luôn ghi nhớ quyền lợi và lợi ích tốt nhất của trẻ.

- Bước 5: Theo dõi, đánh giá kết quả:

+ Sau khi xử lý tình huống, cần theo dõi, đánh giá kết quả để rút kinh nghiệm cho những lần sau.

+ Ghi chép lại các tình huống đã xảy ra và biện pháp xử lý để tham khảo trong tương lai.

Kỹ năng xử lý tình huống hiệu quả:

- Kỹ năng quan sát: Giáo viên, nhân viên cần quan sát cẩn thận, tỉ mỉ để kịp thời phát hiện các tình huống xảy ra.

- Kỹ năng lắng nghe: Cần lắng nghe cẩn thận ý kiến của trẻ, phụ huynh và đồng nghiệp để có cái nhìn toàn diện về tình huống.

- Kỹ năng giao tiếp: Giao tiếp cởi mở, rõ ràng, dễ hiểu để giải thích tình huống và hướng dẫn trẻ, phụ huynh cách xử lý phù hợp.

- Kỹ năng giải quyết vấn đề: Phân tích tình huống một cách logic, sáng tạo để đưa ra giải pháp hiệu quả.

- Kỹ năng kiểm soát cảm xúc: Giữ bình tĩnh, tự tin trong mọi tình huống để có thể xử lý vấn đề một cách sáng suốt.

Một số nguyên tắc

- Nguyên tắc đảm bảo tính mô phạm

- Nguyên tắc tôn trọng nhân cách đối tượng

- Nguyên tắc đồng cảm, tin tưởng đối tượng

- Nguyên tắc thiện chí, đảm bảo tính kịp thời

Một số tình huống thường gặp và cách xử lý

1. Tình huống xung đột giữa trẻ em: Khi các trẻ có xung đột về đồ chơi, vị trí hoặc ý kiến, giáo viên cần can thiệp một cách nhanh chóng và công bằng. Điều này có thể bao gồm giải thích quy tắc, chỉ dẫn trẻ cách giải quyết xung đột bằng cách hòa giải hoặc lắng nghe các câu hỏi và lo lắng của trẻ.

2. Phản ứng tự trẻ khi xảy ra sự cố: Khi trẻ gặp sự cố như té ngã, giẫm đạp, hoặc rơi vào tình trạng khó chịu, giáo viên cần tiếp cận và cung cấp sự hỗ trợ. Việc này có thể bao gồm kiểm tra và chăm sóc sức khỏe của trẻ, bảo vệ an toàn và cung cấp sự ủng hộ cảm xúc.

Một số tình huống thường gặp và cách xử lý

3. Đối phó với hành vi không thích hợp: Khi trẻ có hành vi không thích hợp như nói tục, đánh bạn hoặc đập phá đồ chơi... GV cần can thiệp kịp thời để chỉ ra hành vi không phù hợp và hướng dẫn trẻ thay đổi hành vi. Cần sử dụng các biện pháp như lắng nghe, thuyết phục và thiết lập lại các quy tắc để đảm bảo môi trường học tập bình yên và an toàn.

4. Hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt: Đối với các trẻ có nhu cầu đặc biệt, giáo viên cần có kế hoạch chăm sóc riêng biệt và hỗ trợ phù hợp. Điều này có thể bao gồm thực

hiện các kế hoạch học tập cá nhân hóa, cung cấp hỗ trợ bổ sung từ các chuyên gia, và tạo môi trường thân thiện và chấp nhận.

Một số tình huống thường gặp và cách xử lý

5. Giao tiếp hiệu quả với phụ huynh: Khi có vấn đề liên quan đến trẻ, giáo viên cần thông báo cho phụ huynh một cách kịp thời và chính xác. Việc giao tiếp hiệu quả giúp xây dựng sự hợp tác giữa nhà trường và gia đình, từ đó giúp giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng và hiệu quả.

6. Đảm bảo an toàn và vệ sinh: Luôn luôn chú ý đến an toàn và vệ sinh cho trẻ trong mọi hoàn cảnh. Đây là yếu tố quan trọng nhất để đảm bảo trẻ em có môi trường học tập và chơi đùa an toàn và khỏe mạnh.

Một số tình huống thường gặp và cách xử lý

5. Giao tiếp hiệu quả với phụ huynh: Khi có vấn đề liên quan đến trẻ, giáo viên cần thông báo cho phụ huynh một cách kịp thời và chính xác. Việc giao tiếp hiệu quả giúp xây dựng sự hợp tác giữa nhà trường và gia đình, từ đó giúp giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng và hiệu quả.

6. Đảm bảo an toàn và vệ sinh: Luôn luôn chú ý đến an toàn và vệ sinh cho trẻ trong mọi hoàn cảnh. Đây là yếu tố quan trọng nhất để đảm bảo trẻ em có môi trường học tập và chơi đùa an toàn và khỏe mạnh.

Xử lý các tình huống trên mạng xã hội

Mạng xã hội ngày càng trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi người, mang đến nhiều lợi ích nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Việc sử dụng mạng xã hội một cách thông minh và hiệu quả, đồng thời xử lý các tình huống trên mạng xã hội một cách khéo léo là điều vô cùng quan trọng.

Xử lý các tình huống trên mạng xã hội

1. Kỹ năng cần thiết:

- Kỹ năng tư duy phản biện: Cần có khả năng phân tích thông tin một cách logic, khách quan, tránh tin tưởng mù quáng vào những thông tin chưa được kiểm chứng.
- Kỹ năng giao tiếp: Giao tiếp cởi mở, tôn trọng nhưng cũng kiên định quan điểm của bản thân.
- Kỹ năng giải quyết vấn đề: Phân tích tình huống một cách bình tĩnh, tìm kiếm giải pháp phù hợp và hành động một cách quyết đoán.
- Kỹ năng quản lý cảm xúc: Giữ bình tĩnh, tránh nóng giận, bực tức khi gặp những bình luận tiêu cực hay khiêu khích.

3. Một số lưu ý khi xử lý tình huống trên mạng xã hội:

- Tôn trọng pháp luật và nội quy của mạng xã hội: Không đăng tải hoặc chia sẻ những thông tin vi phạm pháp luật hay nội quy của mạng xã hội.
- Tránh sử dụng ngôn ngữ xúc phạm, lăng mạ: Hãy sử dụng ngôn ngữ lịch sự, văn minh trong mọi trường hợp.
- Bảo vệ quyền riêng tư của bản thân và người khác: Không chia sẻ thông tin cá nhân nhạy cảm của bản thân hay người khác trên mạng xã hội.

- Cẩn trọng với những thông tin sai lệch: Cần kiểm chứng thông tin trước khi chia sẻ để tránh lan truyền thông tin sai lệch.
- Tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết: Nếu bạn gặp khó khăn trong việc xử lý tình huống, hãy tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè, gia đình hoặc cơ quan chức năng.

4. Cách xử lý một số tình huống trên mạng xã hội hiệu quả tại cơ sở giáo dục.

4.1. Giữ gìn uy tín và thương hiệu: Bảo vệ uy tín và thương hiệu của trường là ưu tiên hàng đầu. Trường nên đặt mục tiêu trong mọi hoạt động trên mạng XH để duy trì và cải thiện sự phản hồi tích cực từ cộng đồng, đảm bảo sự hài lòng và tin tưởng từ phía cộng đồng và PHHS.

Nhà trường phải lưu ý việc quản lý thông tin cá nhân: Đầu tiên và quan trọng nhất là giáo viên cần giữ thông tin cá nhân của trẻ em và gia đình của họ được bảo mật. Tránh chia sẻ thông tin cá nhân nhạy cảm trên mạng xã hội mà không có sự đồng ý của phụ huynh.

4.2. Giám sát và kiểm soát hoạt động trên mạng xã hội: Nhà trường phân công người phụ trách cùng Giáo viên nên thường xuyên theo dõi các hoạt động trên mạng xã hội liên quan đến trường hoặc các cộng đồng của phụ huynh. Điều này giúp phát hiện sớm các vấn đề có thể phát sinh và can thiệp kịp thời.

4.3. Xử lý phản hồi và bình luận tiêu cực: Khi phát hiện bất kỳ nội dung hoặc tình huống không mong muốn trên mạng xã hội, nhà trường nên có một kế hoạch đáp ứng nhanh chóng, chính xác.

Tìm các biện pháp để đề yêu cầu loại bỏ hoặc chỉnh sửa nội dung không phù hợp, hoặc thông báo với cộng đồng mạng về các hoạt động không hợp lệ.

VD: Nếu có thông tin sai lệch hay xuyên tạc về hoạt động của trường cần cung cấp thông tin chính xác ngay lập tức với cơ quan có thẩm quyền, có kế hoạch để điều chỉnh thông tin.

Trong trường hợp nhận được phản hồi tiêu cực hoặc bình luận không phù hợp trên mạng xã hội, giáo viên nên giữ bình tĩnh và phản hồi một cách chuyên nghiệp. GV có thể yêu cầu thêm thông tin hoặc giải quyết vấn đề một cách riêng tư để tránh lây lan và gia tăng tình trạng xung đột.

VD: Gặp riêng phụ huynh để trao đổi, lắng nghe ý kiến từ họ với thái độ cầu thị, hợp tác. Giải thích với họ về sự việc xảy ra, nhận lỗi một cách chân thành và cam kết sẽ thay đổi, điều chỉnh nếu như lỗi thuộc về mình hoặc một phần thuộc về mình (tùy theo mức độ sự việc) đề nghị gỡ thông tin nếu đã đưa lên mạng, hoặc yêu cầu người đưa thông tin lên mạng phải đính chính nếu thông tin chưa rõ ràng, không chính xác và có sự hiểu lầm.

4.4. Hướng dẫn và tạo niềm tin: Giáo viên cần hướng dẫn phụ huynh về cách sử dụng mạng xã hội một cách an toàn và đúng mực, đặc biệt là khi chia sẻ thông tin liên quan đến trường và các hoạt động giáo dục. Tạo ra một môi trường mạng xã hội tích

cực và hỗ trợ là điều cần thiết để giữ vững niềm tin và sự hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh.

4.5. Đào tạo và nâng cao nhận thức: Đối với giáo viên và nhân viên, đào tạo về an ninh mạng và quản lý dữ liệu là rất quan trọng. Các khóa học này giúp cải thiện kỹ năng quản lý và phản ứng trong các tình huống khẩn cấp liên quan đến mạng xã hội.

VD: Nhà trường có thể mời chuyên gia về trao đổi tập huấn, tổ chức các khóa học, tham khảo các thông tin trên mạng... để GV, NV nắm được những vấn đề thường xảy ra và có kỹ năng xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh.

4.6. Hợp tác với phụ huynh và cộng đồng: Thông báo và hợp tác với phụ huynh để giải quyết các vấn đề xảy ra trên mạng xã hội là rất quan trọng. Phụ huynh có thể cung cấp thông tin bổ sung hỗ trợ việc quản lý tình huống này, đồng thời cũng giúp tạo sự đồng thuận và hỗ trợ từ cộng đồng xã hội

Giáo viên nên thường xuyên giao tiếp và hợp tác chặt chẽ với phụ huynh về các hoạt động và thông tin trên mạng xã hội. Sự hợp tác này giúp tăng cường sự nhận thức và sự hỗ trợ từ phía phụ huynh trong việc quản lý và giám sát các hoạt động trực tuyến của trẻ em.

7. Thực hiện chính sách và quy định rõ ràng: Trường cần thiết lập và thực hiện các chính sách và quy định rõ ràng về việc sử dụng mạng xã hội trong cộng đồng giáo dục. Các quy định này nên được phổ biến và tuân thủ một cách nghiêm ngặt để đảm bảo an toàn và bảo mật cho tất cả các bên liên quan.

Thông qua các cách tiếp cận này, giáo viên và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non có thể xử lý các tình huống trên mạng xã hội một cách chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo môi trường học tập an toàn và tích cực cho trẻ em và cộng đồng giáo dục.

Kết thúc: 10h30 phút cùng ngày

GIÁO VIÊN